Được

 Tuần: .........................

Tiết: ............................

Ngày soạn: ..............................

Ngày dạy: ..................................

CHƯƠNG IV: CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĂM 1945)

BÀI 8: MỘT SỐ CUỘC KHỞI NGHĨA VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THẾ KỈ III TCN ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX) (4 TIẾT)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

1.1. Trình bày được nội dung chính và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.

1.2. Nêu được bối cảnh lịch sử, diễn biến chính và ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn.

1.3. Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử, trình bày được bối cảnh lịch sử, diễn biến chính và ý nghĩa của phong trào Tây Sơn.

1.4. Rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam về quá trình vận động, tập hợp quần chúng nhân dân tham gia, vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc, nghệ thuật quân sự.

1. 5. Nêu được các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc hiện nay.

2. Về năng lực

2.1. Đánh giá được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa, chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam, giá trị các bài học đó đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

3. Về phẩm chất

3.1. Yêu nước: trân trọng, tự hào về truyền thống đấu tranh bảo vệ, xây dựng đất nước của dân tộc.

3.2. Trách nhiệm: sẵn sàng đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3.3. Chăm chỉ: tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

– Máy tính, máy chiếu, micro, bảng hoạt động nhóm, phần...

– Tài liệu tham khảo, lược đồ, tư liệu về các cuộc khởi nghĩa trong lịch sử Việt Nam trước

the ki XIX.

– Sưu tầm các tranh ảnh về các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.

– SGK, SBT Lịch sử 11 (bộ sách Chân trời sáng tạo).

2. Học sinh

Đọc thông tin trong SGK, sưu tầm tư liệu về các nhân vật lịch sử, sự kiện lịch sử liên quan đến bài học, hoàn thành phiếu học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY - HỌC

1 . HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ, khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

GV tổ chức cho HS sinh hoạt nhóm đôi hoặc cá nhân, nêu vấn đề cho HS giải quyết: GV tổ chức trò chơi (Ai nhanh hơn, đồ vui ô chữ,..) cho HS ôn bài cũ, tìm hiểu bài mới.

GV tổ chức trò chơi “Đố vui ô chữ giải các ô chữ hàng ngang liên quan đến các anh hùng dân tộc trong công cuộc giải phóng dân tộc, tìm ô chữ chủ liên quan đến nội dung bài học.

1. (10 chữ cái): Vị nữ vương đầu tiên của Việt Nam.

*“Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân,*

*... Hồng quân nhẹ bước chinh yên,*

*Đuổi ngay Tô Định dẹp tan biên thành. Đô kì đóng cõi Mê Linh,*

*Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta. Ba thu gánh vác sơn hà,*

*Một là báo phục, hai là bá vương.*

2. (13 chữ cái): Bài thơ dưới đây nói về vị nữ tướng nào?

*... Muốn chém cá kình, đè sóng dữ*

*Chẳng làm tì thiếp, sống nhờ ai*

*Múa gươm, xông trận như thần tưởng Công đánh, voi gầm tựa sâm oai*

3. (10 chữ cái): Người anh hùng áo vải đánh thắng quân Thanh.

4. (10 chữ cái): Tác giả của Bình Ngô đại cáo và nghệ thuật “mưu phật tâm công" 5. (6 chữ cái): Đoạn thơ dưới đây nói về nhân vật lịch sử nào của Việt Nam?

*“Tiết độ sứ, tự xưng, làm chủ giang sơn (...).*

*Thuật nội trị coi khoan – giản – an – lạc làm đầu.*

*Phép ngoại giao: lấy nhu – trí – thắng - cương là gốc*

*Củng cố chính quyền: đặt phủ, lộ, châu, giáp, xã,... cốt giản dị khoan dung*

*Cải cách điền tố: định thuế, khoá, hộ, binh, lương,... trọng công bằng phép tắc.”.*

\* Ô chữ chủ (9 chữ cái): Hình thức đấu tranh cao nhất của đông đảo nhân dân bị áp bức bóc lột, nổi lên lật đổ giai cấp thống trị trong nước hoặc giặc ngoại xâm. là KHỞI NGHĨA.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, chuyển sang nội dung mới.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1 | T | R | Ư | N | G | V | Ư | Ơ | N | G |  |  |
| 2 | T | R | I | Ệ | T | H | Ị | T | R | I | N | H |
| 3 | Q | U | A | N | G | T | R | U | N | G |  |  |
| 4 | N | G | U | Y | Ê | N | T | R | A | I |  |  |
| 5 | K | H | Ú | C | T | H | Ừ | A | D | Ụ |  |  |

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. MỘT SỐ CUỘC KHỞI NGHĨA TIÊU BIỂU

a. Mục tiêu: 1.1, 2.1, 2.2, 2.3

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

– GV chuyển giao nhiệm vụ học tập: GV sử dụng kĩ thuật KWLH, yêu cầu HS hoạt động cá nhân, chuẩn bị bài ở nhà, điền câu trả lời vào ô số 1 và 2 (K, W) trong phiếu học tập số 1.

*+ K: Em biết gì về các cuộc khởi nghĩa của người Việt thời Bắc thuộc? Kể tên một số cuộc khởi nghĩa giành được thắng lợi trong thời kì này.*

HS nêu những cụm từ ý tưởng liên quan đến chủ đề vào phiếu học tập số 1.

*+ W: Các em muốn tìm hiểu thêm điều gì có liên quan đến các anh hùng dân tộc, các cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt thời Bắc thuộc?*

Đây là bước quan trọng quyết định thành công của kĩ thuật, nếu HS không điền vào ô này, kĩ thuật sẽ thất bại. Khi giao phiếu học tập số 1 cho HS, GV có thể chọn một vài ý tưởng thú vị liên quan đến bài học và gợi ý HS về nhà suy nghĩ trước (từ phần Khởi động). GV thu phiếu học tập số 1, tìm hiểu nhanh những kiến thức HS đã biết và muốn biết về bài học. GV sử dụng kĩ thuật KWLH trên lớp, tổ chức hoạt động cá nhân, bước đầu tạo biểu tượng cho HS.

*+ L: Nêu ý nghĩa và rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam thời Bắc thuộc.*

*+ H: Qua các hoạt động, em hãy phân biệt các khái niệm: Chiến tranh giải phóng và khởi nghĩa. Những bài học lịch sử, những nghệ thuật quân sự nào trong thời kì này được vận dụng vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?*

GV tổ chức thảo luận những vấn đề có liên quan đến nội dung hoạt động mà HS đã nêu trong suốt tiến trình học. HS hoàn thành 2 ô K, W trước ở nhà. Hai ô L, H sẽ hoàn thành trong quá trình học tập chủ đề.

Phiếu học tập số 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | CÂU HỎI | HS ĐIỀN THÔNG TIN |
| KNOW | Em biết gì về các cuộc khởi nghĩa của dân tộc Việt Nam trong lịch sử? Kê tên một số cuộc khởi nghĩa giành được thắng lợi. | HS có thể điền những thông tin mình đã biết về cuộc kháng chiến của người Việt…. |
| WHAT | Em muốn tìm hiểu thêm điều gì có liên quan tới các anh hùng dân tộc, các cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt Nam? | HS điền những thông tin mình muốn biết về lịch sử (các anh hùng dân tộc, các cuộc kháng chiến của nhân dân Việt thời Bắc thuộc?)  |
| LEARN | Nêu ý nghĩa và rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam. | Sau khi học xong chủ để, HS có khả năng nêu ý nghĩa và rút ra được những bài học lịch sử từ các cuộc kháng chiến và chiến lịch sử Việt Nam. |
| HOW | Những bài học lịch sử, những nghệ những bài học lịch sử, những nghệ thuật quân sự nào trong thời kì này được vận dụng vào công Tổ quốc hiện nay? | Sau khi học xong chủ đề, HS tìm được những bài học lịch sử, những nghệ thuật quân sự của thế hệ trước trong thời kì này được vận dụng vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay. |

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

Hoạt động 2. MỘT SỐ CUỘC KHỞI NGHĨA TIÊU BIỂU THỜI BẮC THUỘC, KHỞI NGHĨA LAM SƠN, PHONG TRÀO T Y SƠN

a. Mục tiêu: 1.1, 1.2, 1.3, 2.1, 2.2, 2.3, 3.1.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV chia HS thành 4 nhóm, đọc thông tin trong SGK trang 57 đến 61, quan sát Bảng 8.1, Bảng 8.2, lược đồ Hình 8.3, Hình 84 và tư liệu (do HS tìm hiểu và GV cung cấp), thực hiện nhiệm vụ theo kĩ thuật mảnh ghép, kĩ thuật khăn phủ bàn và kĩ thuật sơ đồ tư duy.

Vòng 1: Nhóm chuyên gia

HOẠT ĐỘNG 2.1. TÌM HIỂU VỀ CUỘC KHỞI NGHĨA CỦA HAI BÀ TRƯNG, BÀ TRIỆU, LÝ BÍ, PHÙNG HƯNG

+ Nhóm 1. Trình bày nét chính về diễn biến, kết quả, ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu trong thời Bắc thuộc. Hai Bà Trưng và Bà Triệu đã góp phần hình thành truyền thống quý giá nào của phụ nữ Việt Nam trong công cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc?

Tư liệu 1*. Các câu thơ, ca dao về Bà Trưng, Bà Triệu được trích trong Đại Nam quốc sử diễn ca, Lịch sử nước ta.*

1. “Một xin rửa sạch nước thủ Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng Ba kéo oan ức lòng chẳng Bốn xin vẹn vẹn sở công lệnh này.

2. Có Bà Triệu tướng, Vâng lệnh trời ta. Trị vai một ngà, Dựng cờ mở nước. Lệnh truyền sau trước, Theo gót Bà Vương"

3. “Đầu vai phất ngọn cờ vàng, Sơn thôn mấy còi chiến trường xông pha

Chông gai một cuộc quan hả, Dù khi chiến từ còn là hiển linh"

Tư liệu 2. *Năm 40, tháng 2, mùa Xuân. Người con gái quận Giao Chỉ là Trưng Trắc khởi binh đánh đuổi Thái thú Tô Định; tự lập làm vua. Vương vốn họ Lạc, lại có một tên họ nữa là Trưng. (...). Lúc bấy giờ Thái thủ Tô Định cai trị tham lam và tàn bạo, giết mất chồng bà. Bà bèn cùng với em gái là Trưng Nhị dẩy quân, đánh hãm chỗ châu lỵ. Tô Định phải chạy về Nam Hải Quân Bà đi đến đâu, như gió lướt đến đấy. Các dân tộc Man, Lý ở Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố đều hưởng ứng theo. Lấy lại và dẹp yên được 65 thành ở đất Lĩnh Nam. Bà tự lập làm vua, đóng đô ở Mê Linh"*

(Quốc sử quán Triều Nguyễn, Khâm định Việt sử thông giảm cương mục, quyền 1, Sđd)

Tư liệu 3. "Trong khoảng năm thứ 40 sau Công nguyên, hai chị em người Việt Nam là Hai Bà Trưng đã đứng lên khởi nghĩa chống ngoại xâm, thức tỉnh tinh thần độc lập. Đó là lần đầu tiên trong lịch sử mà người dân Việt Nam đứng lên vì nền độc lập...

*(Theo Phát biểu của Cựu Tổng thống Donald Trump tại Hội nghị Thượng đỉnh lãnh đạo Doanh nghiệp APEC – CEO Summit, ngày 10 – 11 – 2017)*

+ Nhóm 2. Trình bày nét chính về diễn biến, kết quả, ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa Lý Bí và Phùng Hưng trong thời Bắc thuộc. Phân tích ý nghĩa sự ra đời Nhà nước Vạn Xuân. Lý Bí và Triệu Quang Phục đã có đóng góp quý giá nào vào kho tàng nghệ thuật quân sự Việt Nam?

Tư liệu 4. *“Nam Đế nhà Tiền Lý dẫu sức không địch nối giặc Lương đến nỗi công cuộc không thành, nhưng đã biết nhân thời cơ vùng dậy, tự làm chủ lấy nước mạnh, đủ làm thanh thế, mở đường cho nhà Đinh, nhà Lê sau này....*

*(Quốc sử quán Triều Nguyễn, Khâm định Việt sử thông giản cương mục, quyển 1, Sodi)*

Tư liệu 5. *“Triệu Quang Phục dừng chiến thuật du kích, ban ngày tuyệt không để khói lửa và dấu người, ban đêm dùng thuyền độc mộc đem quân ra đánh doanh trại của quân Bá Tiên cướp lương thực vũ khí, giết và bắt sống rất nhiều, lấy được lương thực để làm kế cầm cự lâu dài. Bá Tiên không đánh được. Người trong nước gọi ông là Dạ Trạch Vương. Quang Phục cầm cự với Bá Tiên, chưa phân thua được. Quân Bá Tiên nhiều và mạnh lắm. Quang Phục liệu mình không chống nổi, bèn lui giữ Dạ Trạch. Dạ Trạch là cái chăm, chu vi không biết bao dặm mà kể, cỏ cây rậm rạp, giữa chằm có bãi ở được, bốn mặt thì bùn lầy. Người ở đấy thuộc đường, dùng sào đẩy thuyền độc mộc để đi lại. Quang Phục đem hơn một vạn người vào giữ trong chằm ấy: ban ngày thì bật hẳn khói bếp thổi nấu, đến đêm thì đem quân ra đánh úp trại quân Lương giết chết và bắt được địch rất nhiều; trông vào những lương thực bắt được để làm kế duy trì lâu dài. Bá Tiên cử theo dõi để đánh nhưng rút cục vẫn không thắng được. Người trong nước bấy giờ gọi Quang Phục là Dạ Trạch Vương.”.*

Tư liệu 6*. “Vị thế của người anh hùng Phùng Hưng không chỉ ở chỗ là người khởi xướng và lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa chống chế độ đô hộ nhà Đường mà còn ở chỗ là người mở đầu cho xu thế Việt trong lãnh đạo đất nước, là một vị “vua cha mẹ”.*

*(Theo Trương Hữu Quỳnh, Bảo tồn, tôn tạo và xây dựng Khu di tích lịch sử – văn hoá Đường Lâm, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2005)*

HOẠT ĐỘNG 2.2. TÌM HIỂU VỀ CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN

+ Nhóm 3. Trình bày nét chính vẽ diễn biến, kết quả, ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Nghĩa quân Lam Sơn đã vận dụng được những bài học kinh nghiệm nào từ kho tàng quân sự truyền thống của dân tộc ta trong cuộc khởi nghĩa chống quân Minh và đóng góp thêm những gì vào kho tảng ấy?

Tư liệu 7. Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi.

Tư liệu 8. *“Mậu Tuất (1418). Bình Định vương Lê Lợi năm thứ 1. Minh, năm Vĩnh Lạc thứ 16. Tháng giêng, mùa xuân. Lê Lợi, người Thanh Hoá, đẩy quân ở Lam Sơn, tự lập làm Bình Định vương. tiếng nói như tiếng chuông lớn, đi như rỗng đi, bước như hổ bước. Trước mắt những người có kiến thức, Vương được coi là bậc phi thường.*

*(...) Nghe biết Vương có tài trí và kiến thức, người Minh muốn dụ dỗ Vương bằng chức nọ quan kia; nhưng Vương không chịu khuất, khẳng khái có chỉ dẹp loạn và nói: "Trượng phu ở đời phải nên cứu nạn lớn, lập công to, để tiếng thơm hàng nghìn thuở, chứ đấu xun xoe đi phục dịch kẻ khác! Rồi Vương ẩn náu ở nơi rừng núi, mời đón những bậc có mưu trí, có sức mạnh, chiêu tập vỗ về những kẻ xiêu dạy lưu li. Cùng với các tướng tá là bọn Lê Thạch, Lê Liễu mưu tính nhằm mùa Xuân năm Mậu Tuất (1418), dãy quân. Vương chia đặt các quan chức và liều thuộc, truyền hịch đi các nơi xa gần: hẹn ngày trừ diệt giặc Minh*

*(Quốc sử quán Triều Nguyễn, Khâm định Việt sử thông giám cương mục, tập 1, Sdd)*

*Tư liệu 9. Sách Đại Việt sử ký toàn thư chép: “Phụ (Tổng binh Trương Phụ) đi đến đâu, giết chóc rất nhiều, có nơi thây chất thành núi... Những dân còn sót lại bị bắt hết làm nô tì và bị đem bán, tan tác khắp bốn phương cả.*

*(Ngô Sỹ Liên, Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, Sdd, trang 227)*

Tư liệu 10. *Lê Lợi họp bàn với các tướng: “Đánh thành là hạ sách. Ta đánh thành bền vững hàng năm hàng tháng không hạ được, khi ấy quân ta sức mỏi chí nhụt, nếu viện binh giặc lại đến thì trước mặt, sau lưng đều bị tấn công, đó là con đường nguy hiểm"*

*(Ngô Sỹ Liên, Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2. Sđd, trang 275)*

Tư liệu 11. *"Vua dãy nghĩa binh, chưa từng giết bữa một người nào. Chỉ biết lấy mềm chống cứng, lấy yếu địch mạnh, lấy ít thắng nhiều, không đánh mà khuất phục được người, cho nên có thể đổi vận bĩ sang vận thái, chuyển thế nguy thành thể yên, đổi cuộc loạn thành cuộc trị. Câu "Người có nhân, thiên hạ không ai địch nổi" chính hợp với vua. Cho nên, vua lấy được thiên hạ, truyền cơ nghiệp đến muôn đời là phải lắm.*

*(Ngô Sỹ Liên, Đại Việt sử ký toàn thư, tập 2, Sđd, trang 308)*

HOẠT ĐỘNG 2.3. TÌM HIỂU VỀ PHONG TRÀO TÂY SƠN

+ Nhóm 4. Trình bày nét chính về diễn biến, kết quả, ý nghĩa của phong trào Tây Sơn. Nêu những đóng góp của Nguyễn Huệ – Quang Trung và phong trào Tây Sơn với lịch sử dân tộc. Quân Tây Sơn đã có đóng góp to lớn nào vào kho tàng quân sự truyền thống của Việt Nam?

*Tư liệu 12. Bài Hiểu dụ tướng sĩ của vua Quang Trung.*

Tư liệu 13*. “Tại Thăng Long, Tôn Sĩ Nghị cho quân lính cướp bóc, đốt nhà, giết người rất tàn bạo. Lê Chiêu Thống được nhà Thanh phong làm “An Nam Quốc vương” thực chất là bù nhìn. Người dân Thăng Long nói với nhau: “Nước Nam từ khi có đế vương đến nay, chưa bao giờ thấy ông vua nào luôn cửi đê hèn như vậy"*

Tư liệu 14. "*Sĩ Nghị chạy trồng qua được bờ bắc sông Phú Lương (tức sông Hồng) liền cắt đứt cầu phao khiến các đạo quân của Hứa Thế Hanh và Trương Triều Long bị bỏ lại ở bờ Nam.* *Do đó, hơn 1 vạn người vừa tưởng, vừa quân xô nhau nhảy xuống sông để bơi sang bờ bắc và đều bị chết đuối cả.*

(*Theo Nguyễn Lương Bích, Phạm Ngọc Phụng, Tìm hiểu thiên tài quân sự của Nguyễn*

Vòng 2: Nhóm mảnh ghép

Từ các nhóm chuyên gia, GV yêu cầu HS đổi vị trí, hình thành 4 nhóm mới là nhóm mảnh ghép, sao cho mỗi nhóm đều có các thành viên đến từ 4 nhóm chuyên gia. Lần lượt các thành viên trong nhóm mới chia sẻ nội dung của phiếu học tập đã tìm hiểu ở nhóm chuyên gia cho các bạn trong nhóm. Các thành viên trong nhóm mới thảo luận, phản biện, giải quyết nhiệm vụ mới: Vẽ sơ đồ tư duy (mindmap hoặc infographic) các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam và hoàn thành sản phẩm hoạt động. Nhóm trưởng diều hành hoạt động nhóm, nghiên cứu sản phẩm của 4 nhóm chuyên gia, hoàn chỉnh sơ đồ tư duy về các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong lịch sử Việt Nam trước năm 1945.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm chuyên gia và hoàn thiện sản phẩm đúng quy định. Mỗi thành viên phải nắm vững kết quả hoạt động với tư cách là một chuyên gia.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

HS lần lượt trả lời các câu hỏi

HS báo cáo kết quả: các nhóm hoạt động có hiệu quả sẽ xung phong báo cáo trước. HS và GV quan sát kết quả hoạt động nhóm, các nhóm còn lại sẽ bổ sung và phần biện theo kĩ thuật 3, 2, 1.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV chỉnh sửa, bổ sung và chuẩn hoá kiến thức cho HS, thời lượng sinh hoạt cho hoạt động 2 là: tiết 1: hoạt động khởi động và hoạt động mảnh ghép; tiết 2: 4 cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc; tiết 3: khởi nghĩa Lam Sơn và phong trào Tây Sơn.

Nhóm 1

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cuộc khởi nghĩa | Quân xâm lược | Diễn biến chính | Kết quả | Ý nghĩa | Bài học lịch sử |
| 1 | Hai Bà Trưng (40 – 43) | Nhà Đông Hán | Đọc thông tin trong sách giáo khoa trang 47 | Quân Hán bị đánh tan. Thái thú Tô Định bỏ trốn về Nam Hải. Nền độc lập, tự chủ được khôi phục trong 3 năm | Lần đầu tiên sau hơn 200 năm mất nước, người Việt đã đứng lên khởi nghĩa chống giặc, giành lại độc lập đánh dấu sự thức tỉnh ý thức dân tộc và long yêu nước. | Tinh thần đoàn kết chống ngoại xâm.- Lập căn cứ, xây dựn lực lượng ở rừng núi.- Đấu tranh chống âm mưu chia rẽ của kẻ thù.- Hình thành truyền thống giặc đến nhà đàn bà cũng đánh. |
| 2 | Bà Triệu (248) |  | Khởi nghĩa lan rộng ra khắp Giao Châu và thắng lợi, thứ sử Giao Châu bị giết, toàn thề Giao châu đều chấn động. | Chí khí quật cường và sự hi sinh anh dung của Bà triệu không chỉ làm kẻ thù khiếp sợ mà còn cổ vũ cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập của người Việt. |

Nhóm 2

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cuộc khởi nghĩa | Quân xâm lược | Diễn biến chính | Kết quả | Ý nghĩa | Bài học lịch sử |
| 1 | Lí Bí (542-544) | Nhà Lương | Đọc thông tin trong sách giáo khoa trang 57 | Đánh chiếm được thành Long Biên, đẩy lùi các cuộc phản công của quân Lương.- Khôi phục nền độc lập.- Lập Triều tiền Lý và nước Vạn Xuân. | - Sự ra đời nước Vạn Xuân thể hiện mong muốn cho sự trường tồn của dna6 tộc, khẳng định độc lập, chủ quyền và phủ nhận sự cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc.- Gây thanh thế, mở đường cho nền độc lập dân tộc sau này. | Lý Bí và Triệu Quang Phục biết lập căn cứ, dựa vào địa hình, địa thế, lấy ít đánh nhiều, lấy yếu chống mạnh, sau này lịch sử gọi là cách đánh du kích. |
| 2 | Phùng Hưng (766-791) | Nhà Đường | Làm chủ Đường Lâm, xây dựng củng cố chính quyền tự chủ. | Là minh chứng hào hung cho tinh thần quật khởi, khẳng định sức sống mãnh liệt của ý thức dân tộc. | Tất cả các cuộc khởi nghĩa đã nuôi dưỡng quyết tâm giành độc lập của nhân dân ta trong hơn 10 thế kỉ Bắc thuộc. |

Nhóm 3

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Diễn biến chính | Ý nghĩa | Bài học lịch sử |
| Giai đoạn 1418 -1432 | Đọc thông tin trong sách giáo khoa trang 58 | - Khởi nghĩa thắng lợi giành lại nền độc lập, tự chủ cho dân tộc.- Thể hiện sức mạnh đoàn kết của dân tộc trong 10 năm kháng chiến trường kì.- Mở ra một thời kì phát triển mới trong lịch sử dân tộc. | - Bộ chỉ huy khởi nghỉa chú trọng tiến hành chiến tranh dự vào nhân dân, mang tính chất nhân dân.- Lập căn cứ, tiến hành chiến tranh du kích, phát triển lực lượng, đánh vây thành, diệt viện.- Kháng chiến lâu dài, kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh tâm lí và ngoại giao để kết thúc chiến tranh. |
| Giai đoạn 1424-1425 |
| Giai đoạn 1426-1427 |

Nhóm 4

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Diễn biến chính | Ý nghĩa | Bài học lịch sử |
| Giai đoạn 1771-1773 | Đọc thông tin trong SGK trang 60 | - Phong trào Tây Sơn là sự phát triển của phong trào nông dân khởi nghĩa chống áp bức thành phong trào dân tộc chống xâm lược bảo vệ nền độc lập dân tộc.- Phong trào đã giải quyết đồng thời hai nhiệm vụ đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc, lật đổ các chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh, xóa bỏ ranh giói Đàng Trong và Đàng Ngoài, đặt nền móng cho việc khôi phục thống nhất đất nước. | Để lại nhiều bài học qúy về tư tưởng và nghệ thuật quân sự chống ngoại xâm (hành quân thần tốc, táo bạo, bất ngờ, bó trí lực lượng, chớp thời cơ nhanh chóng, tổ chức tiêu diệt địch; huy động sức mạnh toàn dân…) |
| Giai đoạn 1774-1786 |
| Giai đoạn 1789-1792 | Quang trung phát triển, thực thi nhiều cải cách về kinh tế, xã hội, văn hóa (chiếu khuyến nông, chiếu mở khoa thi, chiếu cầu hiền…) |

Hoạt động 3. MỘT SỐ BÀI HỌC LỊCH SỬ

a. Mục tiêu: 1.5, 2.2, 3.1, 3.2, 3.3.

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV chia HS thành 4 nhóm, đọc thông tin trong SGK và tư liệu Em có biết ở trang 62, thực hiện nhiệm vụ theo kĩ thuật công não hoặc khăn trải bàn,... GV đặt vấn đề: Nêu các bài học lịch sử được rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam. GV có thể mở rộng vấn đề: Ngoài 4 bài học trong SGK, em còn đúc kết thêm bài học nào khác hay không? Trình bày với thầy, cô và các bạn được biết.*)*

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm và theo hướng dẫn của GV.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

Các nhóm hoạt động có hiệu quả sẽ xung phong báo cáo trước. GV và HS quan sát kết quả hoạt động nhóm, các nhóm còn lại sẽ bổ sung và phản biện.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Bài học lịch sử | Ý nghĩa | Ví dụ cụ thể |
| 1 | Về quá trình tập hợp lực lượng quần chúng nhân dân | Nêu cao tính dân tộc và tính chính nghĩa, là cơ sở hợp sức mạnh quần chúng hình thành thể trận toàn dân đánh giặc.– Có giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. | Tương truyền, khi phát động nhân dân đứng lên khởi nghĩa chống chính quyền đô hộ nhà Đông Hán, Hai Bà Trưng đã đọc lời thề, sau này được viết thành 4 câu thơ: *“Một xin rửa sạch nước thù**Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng Ba kéo oan ức lòng chồng**Ba kẻo oan ức long chồng**Bốn xin vỏn vẹn sở công lênh này”*Trần Hưng Đạo đã khẳng định ý chí của dân tập chính là thành trì vững chắc nhất để giữ nước bằng tư tưởng “chúng chí thành thành” (long dân là bức tường thành vững chắc). Nhà Trần đã tổ chức Hội nghị Diên Hồng, lắng nghe ý kiến trăm họ; huy động sức dân thực hiện kể “thanh dã, gây cho địch nhiều tổn thất, tạo ra thời cơ phản công chiến lược. – Bộ chỉ huy nghĩa quân Lam Sơn nhận thức *“Chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”.* (Nguyễn Trãi)Hồ Nguyên Trừng thừa nhận: “*Thần không sợ đánh, chỉ sợ lòng dân không theo.* |
| 2 | Về vai trò của khối đại đoànkết dântộc | Đoàn kết là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong các cuộc khởi nghĩa và đấu tranh giải phóng dân tộc. | Trước khi phát động khởi nghĩa Lam Sơn, Lê Lợi cùng 18 vị anh hùng hào kiệt đã lập Hội thề Lũng Nhai, nêu cao quyết tâm đoàn kết diệt giặc Minh. Trong quá trình khởi nghĩa Lam Sơn, Lê Lợi và Nguyễn Trãi đã nêu cao đạo lí: *“Tướng sĩ một lòng phụ tử, hoà nước sông chén rượu ngọt ngào”.* |
|  | Về nghệ thuậtquân sự | - Được tích luỹ qua các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng.- Có ý nghĩa quan trọng đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.- Là kho tàng trí tuệ của thế hệ trước giúp con cháu bảo vệ vững chắc Tổ quốc.- Quá trình dựng nước Việt Nam song hành cùng giữ nước, dân tộc Việt Nam thường xuyên đối mặt với chiến tranh nên luôn có thiện chỉ giải quyết hoà bình các xung đột. | - Nghệ thuật “tiên phát chế nhân”: chủ động tấn công để phòng thủ, lo giữ nước từ khi nước chưa nguy. (Lê Thánh Tông) – Kế “thanh dã”, tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện thế trận “toàn dân đánh giặc".- Nghệ thuật “lấy đoản binh đế chế trường trận”, “dùng binh phải biết rõ tình hình thực hư của địch, tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu, lấy ít địch nhiều, lấy yếu đánh mạnh, lấy nhỏ mà chế lớn”.– Sử dụng ngoại giao, nêu cao tính chính nghĩa của chiến tranh giải phóng; đấu tranh tâm lí với nghệ thuật *“tâm công”* và sử dụng ngoại giao để kết thúc chiến tranh một cách hoà bình, tránh nguy cơ chiến tranh trong tương lai.- “Lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chỉ nhân để thay cường bạo”, Lê Lợi, Nguyễn Trãi đã mở Hội thề Đông Quan, cấp ngựa, thuyền, lương thảo cho hàng binh nhà Minh về nước trong danh dự, dập tắt nguy cơ chiến tranh. |
|  | Đối với sựnghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay | Những bài học lịch sử về tập hợp lực lượng quần chúng nhân dân, về vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc, về nghệ thuật quân sự... của thế hệ trước vẫn còn nguyên giá trị nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc và thời đại khi vận dụng những bài học lịch sử vào xây dựng nền quốc phòng toàn dân. |

3. HOẠT ĐỘNG LUYÊN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố, hệ thống hoá, hoàn thiện kiến thức cơ bản; kĩ năng thực hành và khả năng vận dụng kiến thức.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS:

GV tổ chức hoạt động cho HS, đặt vấn đề: *Hoàn thành bảng tóm tắt nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời Bắc thuộc theo gợi ý.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu* | *Thời gian* | *Người lãnh đạo* | *Diễn biến chính* | *Kết quả* |
| *1* | *Hai Bà Trưng* |  |  |  |  |
| *2* | *Bà Triệu* |  |  |  |  |
| *3* | *Lý Bí* |  |  |  |  |
| *4* | *Phùng Hưng* |  |  |  |  |

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

HS suy nghĩ trả lời câu hỏi

Bước 3: Báo cáo thảo luận

Hs trả lời câu hỏi

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức

Câu 1. Hoàn thành bảng tóm tắt nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc theo gợi ý.

GV cho HS đọc thông tin Bảng 8.1. Tóm tắt các cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc trong SGK trang 57 để trả lời câu hỏi.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

 a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã có để thực hiện nhiệm vụ được giao. Thông qua đó HS rèn luyện khả năng tìm kiếm, tiếp cận và xử lí thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, góp phần hình thành và phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử, tự học lịch sử.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS: *Sưu tầm các nguồn tài liệu sách, internet để giới thiệu với các bạn trong lớp về chiến thắng Chi Lăng – Xương Giang và chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ

HS tìm kiếm thông tin để hoàn thành nội dung.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

HS nộp bài bằng file giấy cho giáo viên

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV gợi ý trả lời và dặn dò học sinh học bài, hoàn thành các bài tập và câu hỏi trong sách giáo khoa.

Sưu tầm các nguồn tài liệu sách, internet để giới thiệu với các bạn trong lớp về chiến thắng Chi Lăng – Xương Giang và chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa. GV hướng dẫn HS lập kế hoạch sưu tập và triển lãm bằng nhiều hình thức phong phú.

HS tự chọn và sưu tầm tư liệu theo năng lực của bản thân và sự hướng dẫn.

|  |  |
| --- | --- |
| DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNGLê Thị Mỹ Phương | GIÁO VIÊNNguyễn Thị Ngân |